

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI**



KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 21

**Họ và tên giáo viên: NGUYỄN THỊ SIM
Lớp : 2A6**

Phó Hiệu trưởng ký duyệt

Tổ trưởng chuyên môn

Nguyễn Thị Thu Hà

Hoàng Thị Mỹ

Năm học 2024 - 2025

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Độc: Giọt nước và biển lớn**

Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 201, 202/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Học sinh thực hiện được:

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng bài thơ *Giọt nước và biển lớn* với tốc độ đọc phù hợp. Biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài: Mối quan hệ giữa giọt nước, suối, sông, biển và chỉ ra được hành trình giọt nước đi ra biển.

2. Học sinh vận dụng được:

- Biết bày tỏ tình cảm và cảm xúc bản thân (nói lời cảm ơn).

3. Học sinh hình thành được:

- Năng lực: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất: Có sự tự tin vào chính bản thân mình. Có tinh thần trách nhiệm, nhân ái. Có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu; BGĐT, ...


2. Học sinh: SHS, vở Tiếng Việt, bút ...

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	- GV cho HS vận động và hát theo nhịp bài hát: Mưa bóng mây - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi “ Nói về hành trình của nước mưa khi rơi xuống.” - GV gợi ý HS quan sát tranh minh họa và trả lời câu hỏi: + <i>Em nhìn thấy những sự vật nào trong bức tranh?</i> + Bầu trời thế nào? + Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ đi đâu? - Gọi đại diện các nhóm trả lời	- HS hát và vận động - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - HS trả lời - HS trình bày, nêu nhận xét	BGĐT
5'	II. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- GV kết nối vào bài học và giới thiệu bài. - GV ghi đề bài: Giọt nước và biển lớn	- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.	BGĐT
3'	2. Đọc văn bản a. Đọc mẫu MT: HS bước đầu biết cách đọc	- GV hướng dẫn cả lớp: + GV đọc mẫu toàn bài đọc. - <i>Chú ý:</i> giọng đọc nhanh, vui tươi	- HS lắng nghe- đọc thầm theo	BGĐT
3'	b. Chia đoạn	- HD HS chia đoạn. + Bài này chia mấy đoạn?	- Bài chia 4 đoạn + Đoạn 1: từ đầu đến “ <i>rơi rơi</i> ”	BGĐT

	MT: HS biết cách chia đoạn	- GV cùng HS thống nhất.	+ Đoạn 2: tiếp → “chân đò” + Đoạn 3: tiếp → “mênh mông” + Đoạn 4: Còn lại - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.	
18’	c. Đọc đoạn MT: Rèn kĩ năng đọc đoạn VB cho HS	- Gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhằm do ảnh hưởng của tiếng địa phương. - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV HD HS ngắt nhịp các câu thơ + Thành dòng suối nhỏ Lượn trên bãi cỏ Chảy xuống chân đò + Từng/ giọt nước trong Làm nên/ biển đầy - GV nghe và chỉnh sửa cách phát âm, cách ngắt nghỉ hơi cho HS. - Gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn. - GV lắng nghe và sửa sai cho HS. - GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục Từ ngữ. - GV đưa thêm những từ ngữ có thể khó đối với HS. - GV HD luyện đọc theo nhóm. - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiên bộ. - Tổ chức cho HS thi đọc	- HS đọc nt đoạn lần 1. - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm. + VD: tí ta tí tách, mưa rơi, dòng suối,... - HS luyện đọc từ ngữ khó.vừa tìm (CN, nhóm, ĐT). - HS ngắt nhịp thơ Thành dòng/ suối nhỏ Lượn trên/ bãi cỏ Chảy xuống/ chân đò Từng/ giọt nước trong Làm nên/ biển đầy - 3 – 4 HS đọc lại - HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn. - HS đọc nối tiếp đoạn (lượt 2-3). - HS cùng GV nhận xét, đánh giá. - HS lắng nghe, tự chỉnh sửa cho đúng. - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh. + lượn: uốn theo đường vòng + suối: dòng nước chảy nhỏ từ nơi cao xuống chỗ thấp hơn. - Từng nhóm 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn trong nhóm - HS góp ý cho nhau. - HS đọc thi các nhóm	BGĐT
4’	d. Đọc toàn văn bản MT: Rèn kĩ năng đọc VB	- Gọi HS đọc toàn VB. - GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).	- 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn	BGĐT

3'	* Vận dụng - TN MT: HS củng cố lại kiến thức đã học. Định hướng cho tiết học sau	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	-HS nghe, TL	BGĐT
	TIẾT 2			
2'	*Khởi động MT: Tạo hứng thú cho HS .	- Tổ chức cho HS chơi: “Mưa rơi mưa rơi”	- HS chơi	BGĐT
12'	3. Trả lời câu hỏi MT: HS tìm hiểu nội dung bài đọc.	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc bài. - GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi <i>Câu 1. Kể tên các sự vật được nhắc đến trong bài thơ</i> - GV HD HS thảo luận nhóm 4 có sử dụng phiếu bài tập - GV theo dõi các nhóm và hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm - GV cho HS trình bày - GV và HS nhận xét. - GV và HS thống nhất câu trả lời (Các sự vật được nhắc đến trong bài thơ: <i>giọt nước, mưa, dòng suối, bãi cỏ, đồi, sông, biển, ...</i>) - GV khen các nhóm đã tích cực trao đổi và tìm được đáp án đúng. - Nếu HS trả lời câu hỏi nhanh, GV có thể mở rộng câu hỏi: - Trong bức tranh em nhìn thấy sự vật nào nữa? - GV chốt ý, chuyển câu hỏi 2. <i>Câu 2. Những gì góp phần tạo nên dòng suối nhỏ?</i> - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi - GV cho HS thảo luận nhóm 2 và trình bày - GV khen các nhóm trả lời đúng 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc bài <i>Giọt nước và biển lớn</i> - HS đọc câu hỏi - HS thảo luận nhóm 4: kể trong nhóm các sự vật được nhắc đến trong bài thơ. (sử dụng phiếu BT) - Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có) - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS có thể nêu thêm hình ảnh mà em thấy: ví dụ: cỏ, con tàu, mây... - HS đọc câu hỏi - HS: <ul style="list-style-type: none"> + Thảo luận nhóm 2 và trả lời + Đại diện nhóm nêu ý kiến của mình, các nhóm khác góp ý. - HS lắng nghe - HS lắng nghe 	BGĐT

		<ul style="list-style-type: none"> - GV và HS thống nhất câu trả lời (Những giọt mưa góp lại bao ngày tạo nên dòng suối nhỏ) - GV chốt ý, chuyển câu hỏi 3. <i>Câu 3. Những dòng sông từ đâu mà có?</i> - GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3 và trả lời câu hỏi 3 - GV cho HS trình bày ý kiến và nhận xét - GV khen HS trả lời đúng - GV và HS thống nhất câu trả lời (Những dòng suối nhỏ góp lại thành dòng sông) - GV chốt ý, chuyển câu hỏi 4. <i>Câu 4. Nói về hành trình giọt nước đi ra biển.</i> - GV cho HS quan sát lại bức tranh (SGK trang 23) - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 3: nói về hành trình giọt nước đi ra biển - GV tổ chức cho HS báo cáo phần thảo luận - GV và HS nhận xét - GV và HS thống nhất câu trả lời (Hành trình giọt nước đi ra biển là: Nhiều hạt mưa rơi xuống góp thành các con suối nhỏ. Các con suối men theo chân đồi gặp nhau sẽ tạo thành sông, các dòng sông sẽ đi ra biển lớn.) - GV nhấn mạnh đó cũng chính là nội dung của bài tập đọc ngày hôm nay 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm và làm việc cá nhân. - 2-3 HS nêu ý kiến, các HS khác nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS quan sát tranh và phân tích tranh sau khi đã tìm hiểu 3 câu hỏi - HS thảo luận trong nhóm 3 và cử đại diện trình bày trước lớp - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có) - HS lắng nghe - HS ghi nhớ 	
10'	4. Luyện đọc lại MT: Rèn kỹ năng đọc lưu loát cho HS.	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc diễn cảm cả bài. - GV lắng nghe và sửa chữa cho HS (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc lại cả bài. HS tập đọc diễn cảm bài thơ. - Cả lớp đọc thầm theo. 	BGĐT
13'	5. Luyện tập theo văn bản đọc MT: HS tìm hiểu và chia sẻ về nhân vật trong bài đọc.	<p><i>Câu 1. Mỗi từ dưới đây tả sự vật nào trong bài? (nhỏ, lớn, menh menh)</i></p>  <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 2. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm 	BGĐT

		<p>- GV hướng dẫn HS thảo luận: Các nhóm thảo luận, tìm sự vật tương ứng với các từ: nhỏ, lớn, mênh mông</p> <p>- GV và HS nhận xét</p> <p>- GV và HS thống nhất đáp án đúng:</p> <p><i>Nhỏ: Suối - Lớn: Sông - Mênh mông: Biển</i></p> <p><i>Câu 2. Đóng vai biển, em hãy nói lời cảm ơn giọt nước.</i></p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4</p> <p>- HDHS đóng vai để luyện nói lời cảm ơn giọt nước. HS dán tấm bìa lên áo và đóng vai.</p> <p>-GV và HS nhận xét</p> <p>- GV tuyên dương HS</p> <p>- GV chiếu cho HS xem các hình ảnh về suối, sông, biển và giải thích cho HS hiểu thêm.</p> <p><i>Liên hệ giáo dục: Sông, suối, biển là môi trường sinh sống của các loài vật sống dưới nước nên chúng ta cần phải giữ sạch nguồn nước, không gây ô nhiễm môi trường.</i></p> <p>- MR: GV cho HS nêu những việc làm cần thiết để giữ gìn môi trường biển.</p>	<p>- HS trình bày và nêu lí do tại sao lại chọn như vậy:</p> <p><i>Nhỏ: Suối</i></p> <p><i>Lớn: Sông</i></p> <p><i>Mênh mông: Biển</i></p> <p>- Các nhóm khác nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.</p> <p>- 4-5 nhóm lên trình bày (Gợi ý: Tớ là biển cả. Tớ mỗi ngày một mênh mông, bao la, rộng lớn. Nhờ có các bạn suối, sông góp thành nên tớ mới được như ngày hôm nay. Nhưng bạn mà tớ phải nói lời cảm ơn nhất đến là giọt nước. Nhờ có bạn ấy - những giọt nước trong veo chảy lượn từ bãi cỏ, qua chân đồi, góp thành sông lớn, sông lớn lại đi ra với tớ nên tớ mới trở nên thật bao la hùng vĩ)</p> <p>- HS các nhóm nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS trả lời</p>	
3'	<p>III. Vận dụng - TN</p> <p>MT: Củng cố, khắc sâu bài học.</p> <p>Định hướng cho tiết học sau</p>	<p>+ Hôm nay, em học ND gì?</p> <p>- GV tóm tắt nd chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài em có ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi.</p> <p>- Định hướng cho tiết sau</p>	<p>- HS nêu nội dung đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>	

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Viết: Chữ hoa S**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 203/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Biết viết chữ hoa S (cỡ vừa và nhỏ); viết câu ứng dụng *Suối chảy róc rách qua khe đá.*

- Hiểu được nghĩa của câu ứng dụng.

2. HS vận dụng được:

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: HS phát triển năng lực tự chủ và tự học.

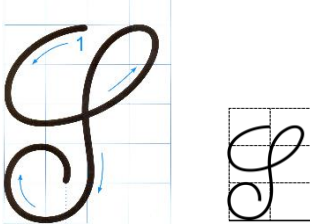
- Phẩm chất: Giáo dục ý thức trách nhiệm và tính cẩn thận khi viết bài

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: HS có tâm thế thoải mái	GV tổ chức cho học sinh múa hát: <i>Chữ đẹp mà nét càng ngoan.</i>	Hs hát tập thể: <i>Chữ đẹp mà nét càng ngoan</i>	BGĐT
1'	II. Khám phá <i>1. Giới thiệu bài</i>	-GV nêu mục tiêu tiết học -Ghi tên bài	HS lắng nghe, chuẩn bị Vở Tập viết 2/ tập 2	BGĐT
8'	2. Viết chữ hoa MT: HS biết viết chữ hoa cỡ vừa và nhỏ	GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa S và hướng dẫn HS: - GV cho HS quan sát chữ viết hoa S + Chữ S cao mấy li? + Chữ S rộng mấy ô li? + Chữ hoa S gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa S. - GV viết mẫu trên bảng lớp.  Đặt bút trên đường kẻ 6, viết nét cong dưới lượn lên đường kẻ 6,	2-3 HS chia sẻ. - Chữ S cao 5 li - Chữ S rộng 3 ô li rưỡi - Gồm 2 nét cong dưới và móc ngược trái nối liền với nhau, tạo vòng xoắn to ở đầu chữ, cuối nét móc lượn vào trong. - HS quan sát, lắng nghe.	BGĐT

		<p>chuyển hướng bút lượn sang trái viết tiếp nét móc ngược trái tạo vòng xoắn to, cuối nét móc lượn vào trong, dùng bút trên đường kẻ 2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS viết bảng con chữ hoa S. - GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét bài của bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - HS luyện viết bảng con chữ hoa S. -HS nx bài của bạn 	
8'	<p>3. Viết câu ứng dụng MT: HS biết viết câu ứng dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc câu ứng dụng “Suối chảy róc rách qua khe đá”. - HS quan sát cách viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp. - HD HS viết chữ viết hoa S đầu câu. + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường: Nét 1 của chữ u tiếp liền với nét lượn thẳng của chữ viết hoa S. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o. - Độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa S, h, y, k cao mấy li? - Chữ đ cao mấy li? - Chữ p cao mấy li? - Chữ r cao mấy li? - Các chữ còn lại cao mấy li? - GV hướng dẫn: Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: - GV hướng dẫn: Vị trí đặt dấu chấm cuối câu. - HD viết vở tập viết. - GV nêu yêu cầu bài viết trong vở: + 1 dòng chữ hoa S cỡ vừa. - Lưu ý HS tư thế ngồi viết. - GV chiếu bài viết mẫu / viết mẫu. - Tổ chức cho HS viết vở. GV quan sát, HD những HS gặp khó khăn. - Soát lỗi, chữa bài. - GV chữa một số bài trên lớp, nx, động viên khen ngợi các em. + Nhận xét tại chỗ một số bài. 	<ul style="list-style-type: none"> -3-4 HS đọc câu ứng dụng “Suối chảy róc rách qua khe đá”. - HS quan sát cách viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp - HS lắng nghe - HS chia sẻ. - Chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang. - Chữ k cao 2, 5 li - Chữ đ cao 2 li; - Chữ p cao 1 li dưới đường kẻ ngang - Chữ r cao hơn 1 li - Các chữ còn lại cao 1 li -HS lắng nghe yêu cầu. -Nhắc lại tư thế ngồi viết. - HS quan sát. - HS viết vào vở tập viết - HS chú ý, tự sửa sai (nếu có). 	BGĐT
2'	<p>III. Vận dụng MT: HS nêu cảm nhận sau tiết học, rút ra bài học cho bản thân sau giờ học.</p>	<p>GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay, em đã học những ND gì? + Khi viết chữ hoa S và câu ứng dụng, em cần lưu ý điều gì? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nêu ND đã học. - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe. 	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Nói- nghe: Chiếc đèn lồng**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 204/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1.HS thực hiện được:

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về bài Chiếc đèn lồng.
- Kể được về Bác Đom đóm già trong câu chuyện Chiếc đèn lồng.
- Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện.
- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

2.HS vận dụng được:

- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm, sử dụng ngôn ngữ trong việc nói về tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân

3.HS hình thành được:

- Năng lực: Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Phẩm chất: Có sự tự tin vào chính bản thân mình, vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. Đồ dùng dạy học:

1.GV: SGK, SGV, BGĐT

2.HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp , hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo hứng thú cho HS	-Tổ chức cho HS hát: Hoa lá mùa xuân	-HS hát: Hoa lá mùa xuân	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	- GV giới thiệu bài -Ghi bảng tên bài.	-HS nghe -Viết đề bài	BGĐT
5'	2. Hoạt động 1: Đoán nội dung từng tranh. * MT: HS nắm được nội dung từng tranh	- GV yêu cầu hs làm việc cả lớp . - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm và nội dung trong mỗi tranh kết hợp một số câu hỏi để hs trả lời câu hỏi: + Bác đom đóm già nghĩ gì khi nhìn bày đom đóm rước đèn lồng? + Bác đom đóm làm gì khi nghe tiếng khóc của ong non? + Chuyện gì xảy ra với bác đom đóm su khi đưa ong non về nhà? + Điều gì khiến bác đom đóm cảm động?	- HS làm việc cả lớp. - HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm và nội dung trong mỗi tranh kết hợp một số câu hỏi để hs trả lời câu hỏi. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. - 1-2 HS trả lời. +Tranh 1: bác đom đóm nhìn bày đom đóm rước đèn lồng. Bác buồn thiu nghĩ thì ra mình đã già thật rồi +Tranh 2: Bác đom đóm vội vã dỗ dành ong non +Tranh 3: sức tàn lực kiệt, bác đom đóm không thể bay về được trong đêm tối	BGĐT

		<ul style="list-style-type: none"> - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tranh 4: bác đom đóm cùng bầy đom đóm về nhà trong an toàn -HS TL 	
5'	<p>3.HĐ2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh</p> <p>*MT: HS kể được câu chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho hs đọc yêu cầu bài. - GV giới thiệu nhân vật trong 4 bức tranh . - GV kể mẫu lần 1 và kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh . - GV kể mẫu lần 2 .Ở từng tranh lòng ghép câu hỏi gợi mở để hs nắm được nội dung từng tranh. + Bác Đóm nghĩ gì khi bầy đom đóm đi qua ? +Chú Ong non bị làm sao? + Sự việc tiếp theo diễn ra ntn? - GV cho hs nhận xét . - GV nhận xét chốt ý đúng - GV khen ngợi HS. -GV cho HS kể nối tiếp 4 đoạn trong câu chuyện. -Yêu cầu HS kể lại toàn bộ câu chuyện - GV nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài - HS lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe . - HS trả lời - HS TL -HS TL - HS nhận xét. - HS lắng nghe. - HS kể nối tiếp 4 đoạn trong câu chuyện . - 2 HS kể lại toàn bộ câu chuyện . - HS nhận xét . - Hs lắng nghe . 	BGĐT
5'	<p>4. Vận dụng:</p> <p>MT : HS biết kể lại với người thân về những sự việc cảm động trong câu chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho hs đọc lại yêu cầu . - YCHS nhớ lại ND câu chuyện đã kể nói 2-3 câu về bài học mình đã thu nhận được từ câu chuyện theo câu hỏi gợi ý . - Về nhà nói với người thân về những điều mình đã học được và làm được .Đề nghị người thân nói cho mình biết thêm về những việc làm để bảo vệ nguồn nước và bảo vệ thiên nhiên - GV khuyến khích hs kể lại cho bạn và người thân của mình nghe. - Nhận xét, tuyên dương HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu lại yêu cầu bài . -HS nói với người thân những điều em đã học được từ câu chuyện hồ nước mây - HS nhớ lại nội dung câu chuyện. 	BGĐT
3'	<p>III. Kết nối</p> <p>MT: HS củng cố lại kiến thức đã học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV khen ngợi những HS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu ý kiến phản hồi. - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Độc: Mùa vàng**

Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 12 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 205,206/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Đọc đúng, rõ ràng câu chuyện Mùa vàng có lời thoại của hai nhân vật mẹ và con; phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật để đọc với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khác nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.

2. HS vận dụng được:

- Biết đặt câu nêu đặc điểm về loài cây hoặc loại quả mà em thích.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước. Biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; Có ý thức bảo vệ môi trường.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	- GV cho HS vận động và hát theo nhịp bài hát: Quả - GV chiếu tranh minh họa: Các câu đố: a. Tròn như quả bóng màu xanh/Đúng đưa trên cành chờ Tết trung thu (là quả gì) b. Quả gì vỏ có gai mềm/Đến khi chín đỏ thọt nhìn tưởng hoa (là quả gì?)	- HS hát và vận động - HS trả lời câu đố	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	- GV giới thiệu về tranh minh họa: <i>Tranh vẽ cánh đồng lúa chín vàng, những cây hồng sai trĩu quả. Giỏ hạt để nâu bóng. Bức tranh thể hiện vẻ đẹp của mùa thu, vẻ đẹp của mùa thu hoạch. Đó chính là Mùa vàng - bài Tập đọc hôm nay chúng ta tìm hiểu</i> - GV ghi đề bài: Mùa vàng	- HS nghe - HS nhắc lại, ghi đề bài.	BGĐT
3'	2. Đọc văn bản a. Đọc mẫu	- GV hướng dẫn cả lớp: + GV đọc mẫu toàn bài đọc.	- HS lắng nghe- đọc thầm theo	BGĐT

	MT:HS bước đầu biết cách đọc	<ul style="list-style-type: none"> + Đoạn 1 đọc với ngữ điệu biểu cảm thể hiện vẻ đẹp của không gian khi mùa thu về + Đoạn 2 đọc với giọng đọc hồn nhiên, vui tươi + Đoạn 3 đọc với giọng nhẹ nhàng, âu yếm. + Đoạn 4 đọc với giọng đọc trầm lắng, suy tư. 		
3'	b. Chia đoạn MT: GV giúp HS biết cách chia đoạn	<ul style="list-style-type: none"> - HD HS chia đoạn. + Bài này chia mấy đoạn? - GV cùng HS thống nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài chia 4 đoạn + Đoạn 1: từ đầu đến <i>chân trời</i> + Đoạn 2: tiếp theo đến <i>đúng thế con ạ</i> + Đoạn 3: : tiếp theo đến <i>chín rộ đấy</i> + Đoạn 4: còn lại - Lốp lắng nghe và đánh dấu vào sách. 	BGĐT
18'	c. Đọc đoạn MT: Rèn kĩ năng đọc đoạn VB cho HS	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhằm do ảnh hưởng của tiếng địa phương. - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV HD HS luyện đọc câu dài: + Gió nổi lên và sóng lúa vàng dập dờn trải tới chân trời + Nếu mùa nào cũng được thu hoạch thì thích lắm, phải không mẹ? - GV nghe và chỉnh sửa cách phát âm, cách ngắt nghỉ hơi cho HS. - Gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn. - GV lắng nghe và sửa sai cho HS. - GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục Từ ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nt đoạn lần 1. - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm. + VD: <i>dập dờn, riu rít, ươm mầm, vàng ươm, thu hoạch.</i> - HS luyện đọc từ ngữ khó.vừa tìm (CN, nhóm, ĐT). - HS ngắt câu dài: + Gió nổi lên/ và sóng lúa vàng/ dập dờn/ trải tới chân trời.// + Nếu mùa nào/ cũng được thu hoạch thì thích lắm./ phải không mẹ?// - 3 – 4 HS đọc lại - HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn. - HS đọc nối tiếp đoạn (lượt 2-3). - HS cùng GV nhận xét, đánh giá. - HS lắng nghe, tự chỉnh sửa cho đúng. - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh. + dập dờn: (lúa) chuyển động lên xuống nhịp nhàng theo gió. + ươm mầm: gieo hạt cho mọc thành cây non. 	BGĐT

		<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa thêm những từ ngữ có thể khó đối với HS - MR: GV có thể yêu cầu HS đặt câu với từ “uơm mầm”. - GV HD luyện đọc theo nhóm. - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. - Tổ chức cho HS thi đọc 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đặt câu - Từng nhóm 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn trong nhóm - HS góp ý cho nhau. - HS đọc thi các nhóm 	
4'	d. Đọc toàn VB MT: Củng cố kỹ năng đọc VB	<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS đọc toàn bài. - Gọi HS đọc toàn bài. - GV đọc lại bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc toàn bài trước lớp. - HS nhận xét, góp ý bạn đọc và tự đánh giá phần đọc của mình. - HS lắng nghe 	BGĐT
3'	* Vận dụng - TN MT: HS nhớ lại KT đã học. Định hướng cho tiết học sau	<ul style="list-style-type: none"> - Sau giờ học, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Định hướng ht tiếp theo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe. 	BGĐT
	TIẾT 2			
2'	* Khởi động MT: Tạo hứng thú cho HS .	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS đọc đoạn 1 kèm theo 1 số động tác 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc Đoạn 1: HS dưới lớp làm động tác: Khi bạn đọc đến cụm từ <i>quả hồng đỏ mọng</i>, cả lớp đưa hai bàn tay lên áp má. Đọc đến <i>Hạt dẻ nâu bóng</i>, cả lớp giơ hai bàn tay vỗ vào nhau. Đọc đến <i>những quả na mở to mắt</i>, cả lớp đưa hai bàn tay lên mắt, tạo hình mắt kính... 	BGĐT
	3. Trả lời câu hỏi MT: HS tìm hiểu nội dung bài đọc.	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc bài. - GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi <i>Câu 1. Những loài cây, loại quả nào được nói đến khi mùa thu về?</i> - GV HD HS thảo luận nhóm 2 - GV theo dõi các nhóm và hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm - GV cho HS trình bày - GV và HS nhận xét. - GV và HS thống nhất câu trả lời (<i>Những loài cây, loại quả được nói đến khi mùa thu về: quả hồng, hạt dẻ, quả na, cây lúa.</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc bài <i>Mùa vàng</i> - HS đọc câu hỏi - HS thảo luận theo cặp: nêu tên những loài cây, loại quả được nhắc đến trong bài khi mùa thu về - Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có) - HS nhận xét - HS lắng nghe 	BGĐT

	<p>- GV khen HS tìm được đáp án đúng.</p> <p>- Nếu HS trả lời câu hỏi nhanh, GV có thể mở rộng câu hỏi: + <i>Em còn biết loài cây, loại quả nào của mùa thu nữa không? Kể tên?</i></p> <p>- GV chốt ý, chuyển câu hỏi 2. <i>Câu 2. Bạn nhỏ nghĩ gì khi nhìn thấy quả chín?</i></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc câu hỏi</p> <p>- GV HDHS đọc thầm đoạn 2 và trả lời từng câu hỏi.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- GV gọi HS trả lời.</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời (<i>Khi nhìn thấy quả chín, bạn nhỏ nghĩ Quả trên cây đang mong chờ người đến hái. Nhìn quả chín ngon thế này, chắc các bác nông dân vui lắm.</i>)</p> <p>- Nếu HS trả lời câu hỏi nhanh, GV có thể mở rộng câu hỏi: + <i>Lúc này bạn nhỏ ước điều gì nhỉ?</i></p> <p>- GV chốt ý, chuyển câu hỏi 3.</p> <p><i>Câu 3. Kể tên những công việc người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch.</i></p> <p>- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3 và trả lời câu hỏi theo nhóm 2</p> <p>- GV gọi HS trả lời và nhận xét.</p> <p>- GV khen HS trả lời đúng</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời (<i>Những công việc người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch là: cày bừa, gieo hạt, ương mầm, chăm sóc.</i>)</p> <p>- GV chốt ý, chuyển câu hỏi 4: <i>Nhà nông rất vất vả, dù mưa nắng hay hạn hán họ phải luôn chăm sóc vườn cây thì mới có trái thu hoạch.</i></p> <p><i>Câu 4. Bài đọc giúp em hiểu điều gì?</i></p> <p>- Gọi HS trả lời theo suy nghĩ</p>	<p>- HS có thể nêu thêm: hoa cúc, quả bưởi, ...</p> <p>- HS đọc câu hỏi</p> <p>- HS đọc thầm và trả lời câu hỏi (cá nhân)</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời: Bạn nhỏ ước nếu mùa nào cũng được thu hoạch thì thích lắm.</p> <p>- HS đọc thầm và làm việc nhóm</p> <p>- 2-3 nhóm nêu ý kiến, các HS khác nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 3-4 HS trả lời</p>	
--	---	--	--

		<p>các em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nhận xét - GV khen các nhóm biết hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ cô giao. - GV khen ngợi HS đã mạnh dạn thể hiện suy nghĩ của bản thân về câu hỏi thảo luận - GV nhấn mạnh đó cũng chính là nội dung của bài tập đọc ngày hôm nay 	<p>(để có cái thu hoạch, người nông dân rất vất vả. Vì thế chúng ta cần có thái độ kính trọng và biết ơn những người nông dân)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS ghi nhớ 											
10'	<p>4. Luyện đọc lại MT: Rèn kĩ năng đọc lưu loát cho HS.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm cả bài. - GV cùng HS lắng nghe, góp ý, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS đọc toàn bài. - 3 HS đọc - HS nhận xét, đánh giá. 	BGĐT										
13'	<p>5. Luyện tập theo văn bản đọc MT: HS tìm hiểu và chia sẻ về nhân vật trong bài đọc.</p>	<p><i>Câu 1.</i> Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo nên câu đặc điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS giải nghĩa các từ cột B. GV có thể trợ giúp HS. <table border="0" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td style="width: 50%;">A</td> <td style="width: 50%;">B</td> </tr> <tr> <td>Quả hồng</td> <td>vàng ươm.</td> </tr> <tr> <td>Hạt dẻ</td> <td>thơm dịu dịu.</td> </tr> <tr> <td>Quả na</td> <td>đỏ mọng.</td> </tr> <tr> <td>Biển lúa</td> <td>nâu bóng.</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nhớ lại bài tập đọc để nối - Tổ chức cho HS chơi tiếp sức - GV nhận xét chốt ý. - Chiếu hình ảnh các loại quả trên cho HS quan sát. - Tuyên dương, nhận xét. <p><i>Câu 2.</i> Đặt một câu nêu đặc điểm của loài cây hoặc loại quả mà em thích?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu + <i>Em chọn loại quả gì?</i> + <i>Khi chín, quả có màu sắc thế nào?</i> + <i>Quả có mùi vị thế nào?</i> 	A	B	Quả hồng	vàng ươm.	Hạt dẻ	thơm dịu dịu.	Quả na	đỏ mọng.	Biển lúa	nâu bóng.	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó. <p>Quả hồng - đỏ mọng Quả na - thơm dịu dịu Hạt dẻ - nâu bóng Biển lúa - vàng ươm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ - HS tham gia chơi - HS nhận xét - HS theo dõi - HS đọc yêu cầu - HS chia sẻ - <i>đỏ/ đỏ nhạt/ đỏ tươi/ đỏ mọng/ vàng ươm/ vàng nhạt/ vàng tươi/ tím sẫm/...</i> - <i>hương thoang thoảng/ thơm phức/ thơm mát/ vị ngọt mát/ chua đôn dốt/ ngọt lịm/...</i> 	BGĐT
A	B													
Quả hồng	vàng ươm.													
Hạt dẻ	thơm dịu dịu.													
Quả na	đỏ mọng.													
Biển lúa	nâu bóng.													

		<ul style="list-style-type: none"> + <i>Tên của loài cây là gì?</i> + <i>Nó có đặc điểm gì?</i> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 - GV quan sát các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS trình bày trước lớp. + GV lưu ý sửa lỗi sai cho HS khi tạo lập câu. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. Chốt lại nội dung trình bày. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ + cây non, mới trồng/ cỏ thụ; tán lá xanh biếc/ chồi non mập mạp,... - HS làm việc theo nhóm 4 - HS trả lời: <i>Cây chôm chôm có lá nhỏ màu xanh non, khi già xanh đậm, ngọn búp có lớp bao màu hơi đỏ, hoa từng chùm ở đầu cành, tỏa mùi thơm dịu.</i> - HS lắng nghe 	
3'	III. Vận dụng - TN MT: Củng cố, khắc sâu bài học. Định hướng cho tiết học sau	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Nghe- viết: Mùa vàng.**

Phân biệt ng/ngh, r/d/gi, uc/urt.

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 207/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được các việc:

- Biết viết chính tả theo hình thức nghe – viết.
- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ng/ ngh; r/ d/ gi.

2. HS vận dụng được:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Phẩm chất: HS có ý thức chăm chỉ học tập. Yêu quý và tôn trọng người lao động

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	<ul style="list-style-type: none">- HS lựa chọn từ ngữ viết đúng chính tả phân biệt g/gh+ <i>soi gương</i> - <i>xinh tươi</i>+ <i>soi gương</i> - <i>sinh tươi</i>+ <i>ghế gỗ</i>+ <i>gế gỗ</i>- HS chọn từ đúng viết vào bảng con- GV nhận xét, khen	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- Viết và đọc lại các từ đó.	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	<ul style="list-style-type: none">- Nêu mục tiêu, yêu cầu tiết dạy.- Giới thiệu và ghi tên bài trên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- Ghi vở tên bài.	BGĐT
15'	2. Nghe- viết MT: HS nghe- viết; trình bày chính xác đoạn văn.	<ul style="list-style-type: none">* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết: + <i>Để có cái thu hoạch người nông dân phải làm gì?</i>- GV HD HS nhận biết chính tả: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?	<ul style="list-style-type: none">- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS.- 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe – viết.+ HS trả lời.+ <i>Viết hoa những chữ đầu câu.</i>+ <i>VD: thu hoạch, gieo hạt, ương mầm, chăm sóc, ruộng đồng,...</i>	BGĐT

		<p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS luyện viết các từ, tiếng khó vào vở nháp. - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi câu đọc 2 – 3 lần. - GV đọc soát lỗi chính tả. <p>- GV chấm một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p>	<p>+ <i>Câu đầu tiên lùi vào 1 ô. Hết dòng xuống dòng viết sát lề.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai. - HS nghe – viết bài vào vở. - Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có). - Lần 2: HS soát lỗi dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có) - HS quan sát bài viết đẹp của bạn. 	
4'	<p>3. Thực hành *Bài 2: Chọn ng hay ngh vào các ô vuông MT: <i>Củng cố kỹ năng điền âm đầu ng hay ngh</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. - GV chiếu yêu cầu BT lên ti vi - HS cả lớp làm vào VBT. - Tổ chức 2 nhóm lên điền các từ thi đua theo tổ. - GV phổ biến luật chơi - GV tổ chức cho HS chơi. - Gv gọi HS đọc bài làm. - GV cho HS khác nhận xét, góp ý. - GV thống nhất đáp án đúng và khen các nhóm hoàn thành tốt BT 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra. Thứ tự điền: <i>ng</i>hi hê, <i>bát ngát</i>, <i>ngào ngát</i> - HS chia sẻ. 	BGĐT
5'	<p>*Bài 3: Chọn a hoặc b. a) Chọn r, d hoặc gi thay vào ô vuông. MT: Củng cố kỹ năng điền âm đầu r, d hay gi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. - GV chiếu các hình ảnh - GV cho HS thảo luận nhóm đôi (3p) để thực hiện nhiệm vụ. - GV gọi HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. - GV cho các nhóm khác nhận xét. - GV thống nhất đáp án, nhận xét - GV gọi HS đọc lại toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. - HS quan sát - HS thảo luận nhóm đôi (3p) để thực hiện nhiệm vụ. - HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình: Thứ tự điền là: Mưa <u>d</u>ãng trên đồng ruộng Uốn mềm ngọn lúa Hoa xoan theo <u>g</u>ió <u>R</u>ải tím mặt đường - Các nhóm khác nhận xét. - HS lắng nghe 	
2'	<p>III. Vận dụng MT: HS ứng dụng vào thực tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu cảm nhận của mình. 	

		- Muốn viết đúng, đẹp bài chính tả con cần chú ý điều gì?	- HS nêu	
--	--	--	----------	--

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Luyện tập 1: Mở rộng vốn từ về cây cối.**

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 208/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Tìm được từ ngữ chỉ cây cối (cây lương thực, cây ăn quả, ...)
- Biết được các từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây
- Đặt được câu theo mẫu.

2. HS vận dụng được:

- Nêu được các từ ngữ về cây cối và vận dụng nói câu.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ; có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm

- Phẩm chất: Yêu thích môn học, Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây, yêu lao động.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “Vườn cây của ba” ? Vườn cây của ba trồng những loại cây gì? - Ngoài cây ăn quả ra chúng ta còn biết thêm cây gì nữa thì bài hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu.	- Lớp phụ họa tập thể - HS chia sẻ	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	- GV nêu mục tiêu tiết dạy. - GV giới thiệu bài và ghi tên bài	- HS lắng nghe - HS ghi bài vào vở.	BGĐT
11'	2. Hoạt động Bài 1: Kể tên các loại cây lương thực, cây ăn quả mà em biết. MT: HS có vốn từ về cây ăn quả và cây lương thực.	- GV GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV sử dụng để hướng dẫn HS quan sát tranh. - Tranh 1 vẽ cảnh gì? - GV chỉ vào tranh và nói: Cây lúa và ngô cây cung cấp thức ăn tinh bột hằng ngày cho con người được gọi là cây lương thực. - Tranh 2 vẽ cảnh gì? - Đây là loại cây cung cấp quả/ trái cây cho con người. Trong quả/ trái	- 1-2 HS đọc. - HS quan sát - Tranh vẽ cánh đồng cây lúa và cây ngô - 3-4 HS nêu. - Tranh vẽ cây hồng và cây bưởi + Cây lương thực: lúa, lúa mì, sắn, ngô, khoai, môn, ...	BGĐT

		<p>cây có rất nhiều vi-ta-min cần thiết cho cơ thể nên ta gọi đó cây ăn quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc nhóm đôi vào phiếu bài tập. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV cho 2 – 3 HS trình bày kết quả. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. - GV cho HS đọc to các từ ngữ chỉ cây lương thực và cây ăn quả. 	<ul style="list-style-type: none"> + Cây ăn quả: xoài, na, mít, dứa, nho, lê, táo, mận, bơ, ... - 1-2 HS đọc. 	
8'	<p>* Bài 2. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây. MT: HS có vốn từ chỉ hoạt động chăm sóc cây cối</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc yêu cầu của BT. - Bài yêu cầu làm gì? + GV cho HS xem clip về một số hoạt động chăm sóc cây. + Khi chăm sóc cây ta cần có những hoạt động nào? + GV nêu yêu cầu: HS thảo luận nhóm bốn, tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây và ghi vào giấy nháp. Sau đó đối chiếu kết quả bài làm với bạn. - GV tổ chức chữa bài trước lớp: + Một số đại diện nhóm trình bày kết quả. + Cả lớp nhận xét, bổ sung 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - Tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây. - HS quan sát - HS chia sẻ - HS làm bài. - <i>Chăm sóc cây, tưới nước, bón phân, tỉa lá, bắt sâu, vun gốc, xới đất, vun xới, nhổ cỏ,...</i> 	BGĐT
3'	<p>3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu. MT: HS biết kết hợp từ ngữ chỉ mục đích vào câu</p>	<ul style="list-style-type: none"> -GV gọi HS đọc yêu cầu. Cả lớp đọc thầm theo. - GV hướng dẫn mỗi HS tự làm BT, sau đó trao đổi trong nhóm để thống nhất đáp án. - GV mời 1-2 HS trình bày kết quả. - GV và cả lớp nhận xét. - YC HS đọc lại câu hoàn chỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS đọc yêu cầu. Cả lớp đọc thầm theo. -HS lắng nghe - HS trình bày kết quả. -HS lắng nghe - HS ghép mỗi từ ngữ ở cột A với từng từ ngữ ở cột B để tạo câu cho đến khi thấy hợp lí. - Hs nêu 	
3'	<p>III. Vận dụng MT: HS ứng dụng vào thực tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi hs. - Định hướng HT tiếp theo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu nội dung bài học. - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Luyện tập 2: Viết đoạn văn kể về việc chăm sóc cây cối**

Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 14 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 209/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Nói về các hoạt động theo tranh và câu hỏi gợi ý. Phát triển kỹ năng đặt câu khi nói về hoạt động mình yêu thích.

2. HS vận dụng được:

- Viết được đoạn văn từ 3 - 5 câu về việc chăm sóc cây cối. Rèn kỹ năng quan sát hoạt động và khung cảnh giờ ra chơi.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ; có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

- Phẩm chất: Bồi dưỡng tình cảm yêu quý và bảo vệ cảnh quan trường học. Thân thiện với bạn bè.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	- Cho HS hát và vận động theo bài <i>Cái cây xanh xanh</i>	* Lớp hát và vận động theo bài hát.	BGĐT
1'	II. Khám phá <i>1. Giới thiệu bài</i>	- GV nêu mục tiêu bài học - Ghi tên bài	- HS nghe - Ghi vở	BGĐT
10'	2. Bài 1: MT: HS biết dựa vào tranh để trả lời câu hỏi	- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi về những hoạt động của bạn học sinh trong bức tranh. + Bạn học sinh đang làm gì? + Lúc đó là vào khoảng thời gian nào ? ở đâu? + Gương mặt của các bạn tỏ ra thế nào? - Gọi 2 -3 nhóm nêu nội dung tranh. - GV và cả lớp nhận xét. GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến khác nhau. Cuối cùng, GV tổng hợp ý kiến của các nhóm, khen các nhóm đã mạnh dạn, tự tin nói trước lớp, có	- 1 HS đọc bài tập 1. - HS nêu yêu cầu của bài tập - HS làm việc nhóm dưới hình thức hỏi đáp nhóm đôi. - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. + Bức tranh 1: Bạn nhỏ đang bắt sâu, nhổ cỏ + Bức tranh 2: Bạn nhỏ đang lấy nước để tưới cây	BGĐT

		<p>trí tưởng tượng phong phú, nói lưu loát.</p> <p>- GV tổng hợp ý kiến của các nhóm, chốt KT: <i>Tranh vẽ cảnh bạn học sinh đang chăm sóc cây cối</i></p> <p>GV nhận xét, tuyên dương HS của các nhóm hoạt động tích cực.</p> <p>- GV liên hệ:</p> <p>+ Em đã trồng cây và chăm sóc cây cối bao giờ chưa?</p> <p>+ Em tự chăm sóc hay cùng chăm sóc với ai? Vào thời gian nào?</p> <p>+ Em có suy nghĩ gì khi làm việc đó?</p> <p>-Gọi HS trả lời.</p> <p>- GV nhận xét.</p>	<p>+Bức tranh 3: Bạn nhỏ đang tưới nước cho cây</p> <p>+Bức tranh 4: Bạn nhỏ chào khu vườn, chuẩn bị đi học</p> <p>- Một số HS nêu.</p>	
15'	<p>3. HĐ 2:</p> <p>MT: Viết 3-4 câu kể về việc em đã chăm sóc cây cối</p>	<p>-GV y/c HS nêu bài tập.</p> <p>- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.</p> <p>G: - Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?</p> <p>- Kết quả công việc ra sao?</p> <p>- Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?</p> <p>- GV yêu cầu HS viết ra nháp những hoạt động em đã làm để chăm sóc cây xanh</p> <p>- GV hướng dẫn HS viết thành đoạn.</p> <p>+ YC HS viết đoạn văn về việc chăm sóc cây cối</p> <p>- Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?</p> <p>- Kết quả công việc ra sao?</p> <p>- Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?</p> <p>- GV lưu ý HS cách viết.</p> <p>+ Đoạn văn viết từ 3 – 4 câu.</p> <p>+ Đầu câu viết hoa, cuối câu sử dụng dấu câu phù hợp.</p> <p>+ Câu đầu tiên viết lùi vào 1 ô.</p> <p>+ Tư thế ngồi viết.</p> <p>- GV theo dõi, giúp đỡ HS yếu trình bày trong vở.</p> <p>- YC HS viết vở ô li.</p> <p>- Gọi một số HS đọc bài viết.</p> <p>- Gọi HS nhận xét, góp ý.</p>	<p>-HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập trong SHS.</p> <p>- Một HS đọc to yêu cầu trong khi cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS làm việc cá nhân viết ra giấy nháp.</p> <p>- 3 – 5 HS nêu câu trả lời.</p> <p>- HS viết bài trong vở ô li.</p> <p>-1-2 HS đọc bài làm của mình trước lớp.</p>	BGĐT

		- GV nhận xét, tuyên dương những HS có bài viết hay và trình bày sạch đẹp.	- HS cùng GV nhận xét, đánh giá.	
2'	III. Vận dụng MT: HS vận dụng vào thực tế	- Hôm nay, học nội dung gì? - Tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài, cần ghi nhớ điều gì? - Nhận xét, đánh giá tiết học, khen HS viết đúng, đẹp. <i>Dặn dò: Tìm đọc Kể tên những câu chuyện viết về thiên nhiên mà em đã đọc.</i>	- 2 HS - 2 HS nêu. - HS lắng nghe	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tiếng Việt

Tên bài học: **Độc mở rộng**

Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 14 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 210/350

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Tự tìm đọc một mẩu truyện, bài thơ viết về những câu chuyện viết về thiên nhiên; chia sẻ với người khác tên câu truyện, và những nhân vật mà em thích

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc mở rộng về thầy cô do Gv hoặc HS chuẩn bị, biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc

2. HS vận dụng được:

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến văn bản đọc; trao đổi về nội dung bài thơ, câu chuyện.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến văn bản đọc; biết trao đổi về nội dung bài đọc với bạn.

- Phẩm chất: Bồi dưỡng cho Hs lòng ham đọc sách


II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái	- GV tổ chức cho học sinh thi đọc trước lớp các bài thơ em yêu thích. - GV cùng HS nhận xét, góp ý, tuyên dương HS có bài đọc hay.	- 2-3 HS lên đọc bài thơ mà mình đã thuộc và yêu thích nhất.	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	-GV nêu mục tiêu tiết học -Ghi bảng	-HS nghe - HS ghi tên bài vào vở.	BGĐT
12'	2.BT1. Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi. MT: Tìm được một bài thơ hoặc câu chuyện viết về thiên nhiên. Nói được với các bạn tên câu chuyện và tên tác giả.	<i>Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc các bài viết về các mùa trong năm. GV có thể chuẩn bị một số bài viết phù hợp (có thể tìm trên internet, trong các sách báo thiếu nhi).</i> - GV tổ chức cho HS đọc ngay tại lớp. + Nói tên bài đọc đã tìm được. + Nói tên tác giả bài đọc đó. - GV nhận xét, đánh giá	- HS lấy sách, truyện đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV. - HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc - HS đọc bài cá nhân. - HS ghi nhớ HD của GV. - HS trình bày	BGĐT

15'	<p>3. BT2: Trao đổi với các bạn về bài đã đọc dựa vào gợi ý.</p> <p>MT: <i>Đọc và chia sẻ được một số câu truyện hay cho các bạn nghe</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. Hướng dẫn HS cách thức trao đổi với nhau dựa vào gợi ý trong SHS. - GV mời một số HS trình bày trước lớp. - GV liên hệ thực tế với bài đã học: - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung bài đã đọc. 	<p>- HS trao đổi theo nhóm 4 dựa vào gợi ý:</p>  <ul style="list-style-type: none"> - Một số HS trình bày trước lớp. - HS, GV nhận xét. - HS nêu nội dung bài đã học. - HS lắng nghe. 	BGĐT
3'	<p>III. Vận dụng</p> <p>MT: HS ứng dụng vào thực tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những ND gì? <i>Đọc các câu chuyện về thiên nhiên</i> - GV tóm tắt nội dung chính. + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu nội dung đã học. - HS lắng nghe - HS nêu cảm nhận sau tiết học. - HS lắng nghe. 	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

		<ul style="list-style-type: none"> - GV lấy ví dụ: <i>Số bị chia là 14, số chia là 2. Tính thương của phép chia đó.</i> + Bài cho biết gì? + Bài YC làm gì? + Đề tính thương khi biết số bị chia và số chia, ta làm như thế nào? *Chốt: cách tính thương khi biết số bị chia, số chia. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ: + Bài YC tính thương. + Lấy 14: 2 = 7. - HS lắng nghe, nhắc lại. 	
8'	3.Hoạt động *Bài 1: Số? MT: Học sinh Nhận biết được số bị chia, số chia, thương trong phép chia.	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: Nêu thành phần của phép tính chia (số bị chia, số chia, thương của từng cột) - GV gọi HS nêu thành phần từng cột phép tính chia - Nhận xét, tuyên dương. *Chốt: Cách nhận biết được số bị chia, số chia, thương trong phép chia. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân, 3 HS chữa bài, chia sẻ cách làm. - Lớp nhận xét, bổ sung, sửa chữa (nếu có) - 1 HS nêu - HS lắng nghe 	BGĐT
5'	*Bài 2: Chọn phép tính thích hợp MT: Cùng cố kĩ năng giải toán, nhận biết SBC, SC, thương	<p><i>Bài 2: a,</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Tổ chức học sinh thảo luận nhóm - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp - Đánh giá, nhận xét bài HS. *Chốt: Kĩ năng viết phép chia phù hợp với đề toán, giải toán MR: Nếu chia đều 6 que tính thành 3 nhóm thì mỗi nhóm có mấy que tính? <p><i>Bài 2: b,</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Tổ chức học sinh làm vào SGK - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp - GV nhận xét, khen ngợi *Chốt: Cùng cố kĩ năng phân biệt số bị chia, số chia, thương 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc đề - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài - HS đọc. - HS trả lời. - HS thảo luận, phân tích và đưa ra cách chọn đúng nhất. - HS đọc. - HS thực hiện làm bài cá nhân, nêu thành phần của từng phép tính chia ở câu a, b, c - HS NX 	BGĐT
3'	III.HĐ tiếp nối MT: Tổng hợp lại kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những ND gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nêu - HS lắng nghe. 	

	Định hướng học tập tiếp theo	- Sau khi học xong bài hôm nay em có ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét tiết học	- HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe.	
--	------------------------------	---	--	--

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Toán

Tên bài học: **Bài 42: Số bị chia, số chia, thương**

Luyện tập (tr 19)

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 102/175

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Củng cố nhận biết của số bị chia, số chia, thương của phép chia.
- Biết cách tìm thương khi biết số bị chia, số chia.

2. HS vận dụng được:

- Lập được phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.

3. HS hình thành được

- Năng lực: HS phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, ...

- Phẩm chất: Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán. Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên: SGK, SGK, Máy tính, máy chiếu, BGĐT

2. Học sinh: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng		ĐD
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
2'	I. Khởi động MT: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi	<ul style="list-style-type: none">- GV cho HS hát tập thể.- GV gọi 2 HS nêu tên gọi thành phần phép tính chia $12 : 2 = 6$ $18 : 2 = 9$- GV nhận xét	<ul style="list-style-type: none">- HS hát và vận động theo bài hát: <i>Bác đưa thư</i>.- 2HS làm.- Lớp làm bảng con.- HS cùng GV nhận xét.- HS lắng nghe	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. GTB	<ul style="list-style-type: none">-GV nêu mục tiêu tiết học-Ghi tên bài	<ul style="list-style-type: none">-HS nghe-Ghi vở	
8'	2. Luyện tập: <i>Bài 1: Số?</i> MT: HS nhận biết của số bị chia, số chia, thương của phép chia	<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt YC từ một phép nhân suy ra 2 phép tính chia tương ứng rồi viết số bị chia, số chia, thương vào chỗ dấu hỏi chấm.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Chốt: Tên gọi thành phần trong phép tính chia. Mối quan hệ giữa phép nhân, chia	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc bài tập 1.- HS xác định yêu cầu.- HS làm việc cá nhân vào vở.- 2 HS làm.- HS chữa bài.- HS lớp nhận xét, góp ý.	BGĐT
6'	<i>Bài 2: Tìm thương trong phép chia biết</i>	<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc bài tập 2.- HS xác định yêu cầu.	BGĐT

	MT: HS biết cách tìm thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức học sinh tìm thương khi biết số bị chia, số chia. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. - Muốn tìm thương con làm ntn? <p>*Chốt: Cách tính thương khi biết SBC, SC</p> <p>MR: trong câu a, tăng SBC lên 2 đơn vị thì thương lúc đó là bao nhiêu?</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Từng HS nói cách làm và phép tính. - Lớp nhận xét, đánh giá. - HS nêu - HS nghe 	
8'	Bài 3: MT: HS Lập được phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? <p><i>Câu a:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức học sinh lập 2 phép tính chia từ 3 thẻ đã cho - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Câu b:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS làm bài vào SGK - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>*Chốt: Cách lập phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS trả lời. - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC - HS thực hiện làm bài cá nhân, nêu thành phần của từng phép tính chia ở câu a. - HS NX 	BGĐT
8'	Bài 4. MT: Lập được phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Tổ chức HS làm bài vào vở - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>*Chốt: Cách lập phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc và xác định yêu cầu. - HS lắng nghe HD và tự làm vào vở. - 2 HS lên báo cáo kết quả. - Lớp chữa bài và nhận xét. 	BGĐT
3'	III.HĐ tiếp nối MT: Tổng hợp lại kiến thức Định hướng học tập tiếp theo	<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những ND gì? - GV nhận xét tiết học - GV dặn dò HS chuẩn bị cho tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Toán

Tên bài học: **Bài 40: Bảng chia 2** (tr 21)

Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 12 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 103/175

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Biết hình thành bảng chia 2 từ bảng nhân 2, viết đọc được bảng chia 2.

2. HS vận dụng được:

- Vận dụng được bảng chia 2 để tính nhẩm.

- Giải được một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 2.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: HS phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, ...

- Phẩm chất: Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán. Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên: SGK, SGK, Máy tính, máy chiếu, BGĐT

2. Học sinh: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng		ĐD
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
2'	I. Khởi động MT: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi	- GV gọi HS nêu tên gọi thành phần phép tính $10 : 2 = 5$ $6 : 3 = 2$ -HS lập phép chia từ 3 số cho trước 2, 4, 8 -GV nhận xét, đánh giá	-Lớp làm nháp -HS nx	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. GTB MT: HS nắm được mục đích, yêu cầu tiết học	- GV kết nối vào bài. - GV ghi tên bài: Bảng chia 2	- HS lắng nghe - HS ghi bài	BGĐT
9'	2. Khám phá MT: Lập bảng chia 2	- GV cho HS quan sát tranh: + Mỗi đĩa có mấy quả cam? Vậy 4 đĩa có mấy quả cam? + Ta thực hiện phép tính gì? + Vậy 8 quả cam chia đều vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả, ta được mấy đĩa như vậy? + Ta thực hiện phép tính gì? + Vậy dựa vào đâu ta lập được bảng chia 2?	- HS trả lời. + Mỗi đĩa có 2 quả cam, 4 đĩa có tất cả 8 quả cam. + Phép tính nhân: $2 \times 4 = 8$ + 8 quả cam chia đều vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả, ta được 4 đĩa + Phép tính chia: $8 : 2 = 4$ + Dựa vào bảng nhân 2 - HS quan sát thực hiện	BGĐT

		<p>- GVHDHS thực hiện tiếp một số phép tính chia dựa vào bảng nhân 2</p> $2 \times 1 = 2 \quad 2 : 2 = 1$ $2 \times 2 = 4 \quad 4 : 2 = 2$ <p>- Tổ chức HS lập bảng chia 2 dựa vào bảng nhân 2</p> <p>- Tổ chức HS đọc bảng chia 2</p>	<p>- Các nhóm hoạt động lập bảng chia 2</p> <p>- HS đọc cá nhân.</p>	
5'	<p>3.Hoạt động</p> <p>*Bài 1: Số?</p> <p>MT: Học sinh biết cách tính thương khi biết SBC, SC</p>	<p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Tổ chức HS chia sẻ trước lớp</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>*Chốt: Củng cố bảng chia 2</p>	<p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS làm bài cá nhân, HS chữa bài, chia sẻ cách làm.</p> <p>- Lớp nhận xét, bổ sung, sửa chữa (nếu có)</p> <p>- HS lắng nghe</p>	BGĐT
8'	<p>*Bài 2: Tính nhẩm</p> <p>MT: Vận dụng được bảng chia 2 để tính nhẩm.</p>	<p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Tổ chức HS nêu miệng kết quả của rùa và thỏ</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>+ Vậy tổng các kết quả của các phép tính ghi ở rùa hay ở thỏ lớn hơn hay bé hơn</p> <p>*Chốt: Củng cố kĩ năng tính nhẩm</p>	<p>- 2 HS đọc đề</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- HS NX</p> <p>-HS nêu</p>	BGĐT
5'	<p>*Bài 3: Giải toán</p> <p>MT: HS có kĩ năng giải toán</p>	<p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài toán cho biết gì</p> <p>- Bài toán hỏi gì?</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Tổ chức HS chia sẻ trước lớp</p> <p>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</p> <p>*Chốt: Củng cố kĩ năng giải toán</p> <p>MR: Giảm số chân gà Việt đếm đi 4 đơn vị thì lúc đó có bao nhiêu con gà?</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS làm bài vào vở</p> <p>1 HS chữa bài</p> <p>-HS NX</p>	BGĐT
3'	<p>III.HĐ tiếp nối</p> <p>MT: Tổng hợp lại kiến thức</p> <p>Định hướng học tập tiếp theo</p>	<p>-Hôm nay, em đã học những ND gì?</p> <p>- GV nhận xét tiết học</p> <p>- GV dặn dò HS chuẩn bị cho tiết học sau.</p>	<p>-HS nêu</p> <p>- HS lắng nghe.</p>	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Toán

Tên bài học: **Bài 42: Bảng chia 2**

Luyện tập (tr 22)

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 104/175

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2.
- Củng cố thực hiện tính trường hợp có 2 hoặc 3 dấu phép tính

2. HS vận dụng được:

- Vận dụng tính nhẩm và giải toán có lời văn.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: HS phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, ...

- Phẩm chất: Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán. Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên: SGK, SGK, Máy tính, máy chiếu, BGĐT

2. Học sinh: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng		ĐD
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
2'	I. Khởi động MT: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi	-GV cho HS nêu lại bảng chia 2	2-3HS đọc	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. GTB	-GV nêu mục tiêu tiết học -GV ghi tên bài	-HS nghe -HS viết vở	BGĐT
8'	2. Luyện tập *Bài 1: MT: Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2.	- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YCHS dựa vào bảng nhân 2, chia 2 để tìm tích ở câu a và thương ở câu b - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương HS. *Chốt: Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2	-HS đọc yêu cầu bài. - HS làm bài - 2HS chữa bài - HS nhận xét.	BGĐT
5'	*Bài 2: Số? MT: Củng cố, ôn tập về bảng nhân 2, bảng chia 2	- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Tổ chức học sinh nêu miệng kết quả theo chiều mũi tên - Nhận xét, tuyên dương. *Chốt: Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2	- HS đọc yêu cầu -HS làm bài vào SGK - HS chữa bài - HS nhận xét, bổ sung.	BGĐT
7'	Bài 3.	- Gọi HS đọc YC bài.	- HS đọc yêu cầu	BGĐT

	MT: Củng cố, ôn tập về bảng nhân 2, bảng chia 2	<ul style="list-style-type: none"> - Bài yêu cầu làm gì? - Tổ chức hoạt động nhóm tìm phép tính ở các con cá có kết quả ghi ở con mèo - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p>*Chốt: Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS xác định yêu cầu. - HS thực hiện làm bài vào SGK - HS nêu kết quả - Nhận xét 	
10'	<p>Bài 4. Giải toán</p> <p>MT: HS phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề gắn với giải toán có lời văn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài cho biết gì? - Bài cho hỏi gì? - HDHS làm - Tổ chức HS làm vào vở - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, khen ngợi HS <p>*Chốt: Cách giải quyết vấn đề dạng toán có lời văn liên quan đến phép chia</p> <p>MR: Nếu Mai lấy 16 chiếc đĩa thì nhà Mai có bao nhiêu người?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS xác định yêu cầu. - HS trả lời. - HS thực hiện làm bài cá nhân vào vở - HS chữa bài - HSNX 	BGĐT
3'	<p>III.HĐ tiếp nối</p> <p>MT: Tổng hợp lại kiến thức Định hướng học tập tiếp theo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong bài hôm nay em có ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét tiết học - GV dặn dò HS chuẩn bị cho tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nêu - HS lắng nghe. - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Toán

Tên bài học: **Bài 44: Bảng chia 5** (tr 24)

Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 14 tháng 2 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 105/175

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Học sinh thực hiện được

- Biết hình thành bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc được bảng nhân 5.

2. Học sinh vận dụng được:

- Vận dụng tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5).

- Giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5.

3. Học sinh hình thành được:

- Năng lực: HS phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, ...

- Phẩm chất: Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán. Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGK, máy chiếu; bộ đồ dùng học Toán 2

2. HS: SGK, đồ dùng học tập toán 2 HS, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp – hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động MT: tạo tâm thế vui vẻ	-GV cho HS chơi trò chơi “Bắn tên” để ôn lại bảng nhân 5	- HS chơi	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	-GV nêu mục tiêu tiết học. -Ghi tên bài	- HS lắng nghe. - HS ghi tên bài vào vở.	BGĐT
12'	2. Khám phá	- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr 24: + Nêu bài toán? -GV dẫn dắt: Từ bài toán dẫn ra một phép nhân trong bảng nhân 5, rồi chỉ ra một phép chia tương ứng trong bảng chia 5. Chẳng hạn: Từ $5 \times 2 = 10$ suy ra $10 : 2 = 5$ -GV yêu cầu HS đọc bảng nhân 5, hướng dẫn một số phép tính trong bảng chia 5, rồi cho HS tự hoàn thiện bảng chia 5. -GV cho HS đọc, viết bảng chia 5, bước đầu có thể cho HS ghi nhớ bảng chia 5. - Nhận xét, tuyên dương.	+ Mỗi đĩa có 5 quả cam, 2 đĩa có 10 quả cam. 10 quả cam được chia vào các đĩa, mỗi đĩa 5 quả. Được 2 đĩa cam như vậy. - 1 HS đọc bảng nhân 5 - HS nhắc lại cá nhân	BGĐT
8'	3. Luyện tập: Bài 1:	- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?	- 2 HS đọc - 1-2 HS trả lời.	

	MT: Củng cố bảng chia 5	<ul style="list-style-type: none"> - YC HS làm bài vào SGK - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>*Chốt: củng cố bảng chia 5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm cá nhân vào SGK, HS chữa bài, chia sẻ cách làm. 	BGĐT
5'	<p><i>Bài 2: Tính nhẩm</i></p> <p>MT: Củng cố bảng chia 5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? -GV nêu bài toán bằng tình huống mùa lân: <i>Nhân dịp Tết trung thu, trường em có mời 2 chú lân về trường mùa thì các chú lân phải làm được các bài toán ở trên mình của chúng. Các em hãy giúp đỡ 2 chú lân này nhé!</i> -Yêu cầu HS làm trong SGK - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. +Trong các phép chia ở hai con lân, phép chia nào có thương lớn nhất, phép chia nào có thương bé nhất? <p>*Chốt: củng cố bảng chia 5, rèn kĩ năng tính nhẩm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS trả lời. - Lân xanh: 10: 5 = 2 12: 2 = 6 20: 5 = 4 -Lân đỏ: 14: 2 = 7 15: 5 = 3 40: 5 = 8 - HS thực hiện làm bài cá nhân. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. 	BGĐT
6'	<p>Bài 3: Giải toán</p> <p>MT: Củng cố cho hs kĩ năng giải toán có lời văn bằng một bước tính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HD HS tóm tắt bằng lời - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>*Chốt: Khi giải toán cần lưu ý điều gì?</p> <p>MR: Nếu cửa hàng có 35 bông hoa thì lúc đó có bao nhiêu bó?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc đề - 1-2 HS trả lời. - HS nêu tóm tắt - HS tự làm bài cá nhân, 1HS chia sẻ cách làm. - Lớp NX, chữa bài (nếu có) HS nêu 	BGĐT
2'	<p>III. Kết nối</p> <p>MT: củng cố lại bài học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, nhận xét bài HS. - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2. - Muốn điền được kết quả tích tiếp theo cộng thêm mấy? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. NX. - HS nêu. NX. - HS lắng nghe. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Đạo đức

Tên bài học: **Bài 10: Kiểm chế cảm xúc (tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 1 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 21/35

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Nêu được cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

2. HS vận dụng được:

- Thực hiện được việc kiểm chế cảm xúc tiêu cực phù hợp.

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi. Xử lý tình huống cụ thể.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Phẩm chất: Hình thành kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái cho HS	- Hãy chia sẻ cảm xúc của em trong một ngày? - Nhận xét, tuyên dương HS.	- TLCH	BGĐT
1'	II. Luyện tập <i>1. Giới thiệu bài</i>	-GV nêu mục tiêu: GV kể câu chuyện “Hạt mầm nhút nhát” cho HS nghe. - Em thích hạt mầm nào? Vì sao? - Ghi bảng	-HS nghe -Ghi vở	BGĐT
7'	2. Khám phá Hoạt động 1. Tìm hiểu ý nghĩa của việc kiểm chế cảm xúc tiêu cực MT: HS nắm được ý nghĩa cảm xúc tiêu cực.	-GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc tình huống 1 trong SGK, thảo luận với bạn để nhận xét về cách vượt qua sự lo lắng, sợ hãi của Hoa. - Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện. - GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn bên cạnh về những tình huống làm em lo lắng, sợ hãi và cách em vượt qua sự lo lắng, sợ hãi đó. - GV kết luận: Cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực: + Hít thở sâu để giữ bình tĩnh. + Phân tích nỗi sợ và xác định những lo lắng đó là gì. + Dũng cảm đối diện với nỗi sợ đó + Tâm sự với bạn bè, người thân.	- HS thảo luận theo cặp. - 2-3 HS đại diện nhóm trả lời. - HS nhận xét. - 2-3 HS chia sẻ. - HS lắng nghe.	BGĐT

		<p>-GV tiếp tục yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc tình huống 2 trong SGK, thảo luận với bạn để trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Bạn nào đã kiềm chế được cảm xúc tiêu cực? kiềm chế bằng cách nào?</p> <p>+ Việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực đã đem lại điều gì cho bạn?</p> <p>- GV kết luận: <i>Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực sẽ giúp ta suy nghĩ rõ ràng và sáng tạo, dễ dàng thành công trong cuộc sống.</i></p>	<p>-HS thảo luận theo cặp</p> <p>- HS chia sẻ kết quả thảo luận.</p> <p>- HS nhận xét, bổ sung.</p>	
7'	<p>3. Hoạt động 2: Tìm hiểu cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực.</p> <p>MT: HS biết cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực</p>	<p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các cách kiềm chế cảm xúc trong sách và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Em đã từng áp dụng cách nào để kiềm chế cảm xúc tiêu cực? Sau đó em cảm thấy như thế nào?</p> <p>+ Em còn biết cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực nào khác?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- 3-4 HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nhận xét, bổ sung</p>	BGĐT
2'	<p>III. Vận dụng, tiếp nối:</p> <p>MT: HS nắm được nội dung tiết học, biết chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- VN hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>-HSTL</p> <p>-HS nghe</p>	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tự nhiên và xã hội

Tên bài học: **Bài 18: Thực vật và động vật quanh em (tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 41/70

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Thu thập được thông tin về một số việc làm của con người có thể làm thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật

2. HS vận dụng được:

- Giải thích được ở mức độ đơn giản sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phẩm chất: Yêu thiên nhiên, cây cối và bảo vệ môi trường sống các loài cây. Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo hứng thú cho HS	<p>- GV tổ chức trò chơi: “Mưa rơi mưa rơi” + GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi. + GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi.</p> <p>- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS tích cực tham gia trò chơi: + Khi quản trò hô “mưa nhỏ, mưa nhỏ” – HS hô “tí tách – tí tách” và đồng thời chạm nhẹ hai đầu ngón tay vào nhau. + Khi quản trò hô “mưa vừa, mưa vừa” – HS hô “lộp cộp – lộp cộp” và đồng thời vỗ nhẹ hai bàn tay vào nhau. + Khi quản trò hô “mưa to, mưa to” – HS hô “ào ào – ào ào” và đồng thời vỗ mạnh hai bàn tay vào nhau.</p> <p>- HS chú ý lắng nghe.</p>	BGĐT
1'	II. Khám phá 1. Giới thiệu bài	<p>-GV nêu mục tiêu - Ghi tên bài</p>	<p>-HS nghe -HS ghi vở</p>	BGĐT
12'	2. Luyện tập- Thực hành Báo cáo kết quả quan sát MT: HS báo cáo kết	<p>- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm để hoàn thiện phiếu (nếu tiết trước chưa xong). - GV hướng dẫn HS báo cáo về: + Số lượng cây, con vật quan sát được.</p>	<p>- HS hoàn thiện phiếu quan sát trong nhóm (ghi chép trung thực kết quả đã quan sát được). - Các nhóm báo cáo sản phẩm - kết quả điều tra của nhóm.</p>	BGĐT

	<p>quả mà mình quan sát được</p>	<p>+ Trong đó, có bao nhiêu cây, con vật sống trên cạn? Bao nhiêu cây, con vật sống dưới nước? + Môi trường ở đó có được quan tâm, chăm sóc không? + Những việc làm nào của con người khiến môi trường sống của thực vật và động vật thay đổi? - GV mời đại diện từng nhóm báo cáo kết quả quan sát được ở tiết học trước. - GV nhận xét và khen ngợi các nhóm. Mở rộng: GV bổ sung thêm một số loài cây, con vật mà trong quá trình quan sát, HS chưa nhận biết được hết. - GV tổ chức cho HS hoàn thành BT1, BT2 - VBT – T51</p>	<p>- Đại diện từng nhóm lên báo cáo: - Các nhóm khác nx, bổ sung (nếu có). - HS chú ý. - HS hoàn thành BT1, 2 - VBT-T51.</p>	
5'	<p>III. Vận dụng- tiếp nối MT: Củng cố lại kiến thức</p>	<p>- GV hệ thống nội dung bài học. - Nhận xét giờ học và dặn dò HS: hỏi ông hoặc bà (bố, mẹ) hay người lớn ở địa phương về các việc làm của người dân ở địa phương làm thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật và ghi chép lại.</p>	<p>- Cùng GV hệ thống nội dung bài học. - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.</p>	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Tự nhiên và xã hội

Tên bài học: **Bài 19: Thực vật, động vật quanh em. (tiết 3)**

Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 42/70

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Nêu được thực trạng môi trường đã quan sát

2. HS vận dụng được:

- Nêu được các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật nơi quan sát

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phẩm chất: Yêu thiên nhiên, cây cối và bảo vệ môi trường sống các loài cây, con vật.

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	I. Khởi động: MT: Tạo tâm thế thoải mái	- HS hát vận động theo bài <i>Cái cây xanh xanh</i>	- HS vận động	BGĐT
1'	II. Khám phá <i>1. Giới thiệu bài</i>	- GV nêu mục tiêu - Ghi tên bài	- HS nghe - HS ghi vở	BGĐT
6'	2. Khám phá Hoạt động thực hành MT: HS biết quan sát xung quanh và thực hiện các yêu cầu.	- Gv cho HS làm việc theo nhóm để hoàn thành phiếu (nếu tiết trước chưa xong) - YC HS báo cáo về: số lượng cây, con vật quan sát được; trong đó có bao nhiêu con, cây sống trên cạn, bao nhiêu cây, con sống dưới nước? ? Môi trường ở đó có được quan tâm, chăm sóc không? ? Những việc làm nào của con người khiến môi trường sống của động vật, thực vật thay đổi? - Gv nhận xét, khen ngợi các nhóm	- HS hoàn thành tiếp phiếu theo nhóm - Các nhóm trưng bày sản phẩm - kết quả điều tra của nhóm lên bảng - Đại diện từng nhóm báo cáo - Nhận xét, bổ sung	BGĐT
7'	3. Hoạt động 2: vận dụng MT: HS nêu các việc nên làm, không nên làm để bảo vệ các động vật, thực vật	- YC HS làm việc theo nhóm 6 để hoàn thành sơ đồ về các việc nên làm, không nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật - GV nhận xét, khen ngợi các nhóm - GV KL: + Các việc nên làm: nhặt rác, không xả rác, không đổ nước bẩn như nước	- HS làm việc theo nhóm - Đại diện từng nhóm lên báo cáo, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và khích lệ	BGĐT

		<p>xà phòng, thuốc trừ saaura môi trường sông của thực vật, động vật...</p> <p>+ Các việc không nên làm: lấp ao, hồ; dẫm lên cây, cỏ; xả rác bừa bãi, ...</p> <p>* Tổng kết:</p> <p>- Gv gọi một số HS đọc lời chót của mặt trời</p> <p>- GV cho HS QS hình trang 75 và hỏi</p> <p>? Hình vẽ ai? Các bạn đang làm gì?</p> <p>? Các em có suy nghĩ giống bạn về động vật, thực vật mình tìm hiểu không? Hãy nói cụ thể về điều đó</p>		
3'	III.HĐ tiếp nối MT: Cc lại kiến thức	<p>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</p> <p>- Nhắc HS về nhà mang theo số liệu, sản phẩm đã quan sát được để hoàn thành báo cáo trước lớp vào giờ học sau</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS nêu</p> <p>-HS lắng nghe</p>	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Hoạt động trải nghiệm

Tên bài học: **Bài 21: Tự chăm sóc sức khỏe bản thân**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 21/35

I. Yêu cầu cần đạt:

1. HS thực hiện được:

- Kể được những việc cần làm để tự chăm sóc sức khỏe bản thân.
- Nêu được cách làm những việc đó.
- Thiết lập các thói quen hằng ngày để ngăn ngừa sự xâm nhập của vi khuẩn, vi rút để bảo vệ cơ thể mình.

2. HS vận dụng được:

- Thực hiện được một số việc tự chăm sóc sức khỏe phù hợp với lứa tuổi.
- Thực hiện được những việc tự phục vụ chăm sóc sức khỏe bản thân trong sinh hoạt hằng ngày.

3. HS hình thành được:

- Năng lực: Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Phẩm chất: HS trải nghiệm, xử lí các tình huống xảy ra với bản thân mình trong cuộc sống

II. Đồ dùng dạy học:

1. GV: SGK, SGV, BGĐT

2. HS: SGK, vở

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

TG	ND các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		ĐD
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	1. Khởi động: MT: Tạo tâm thế cho HS bước vào tìm hiểu bài mới	- GV mời HS đứng dậy, gấp gọn sách vở, bật nhạc và hướng dẫn các bạn tập các thao tác thể dục giữa giờ.	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe	BGĐT
3'	II. Khám phá <i>1. Giới thiệu bài</i>	GV dẫn dắt, vào chủ đề bằng câu hỏi: + Các em cảm thấy thế nào sau khi tập thể dục? * Kết luận: Vận động giữa giờ như tập thể dục sẽ giúp chúng ta cảm thấy sảng khoái, đỡ buồn ngủ và đỡ mỏi hơn. - GV giới thiệu + ghi tên bài	- HS trả lời. - HS lắng nghe - HS nhắc lại + ghi vở	BGĐT
15'	2. Khám phá chủ đề: tự chăm sóc và bảo vệ bản thân MT: HS Thiết lập các thói quen hằng ngày để ngăn ngừa sự xâm nhập cả vi khuẩn vi rút để bảo vệ cơ thể mình.	*Hoạt động: Thảo luận về những việc em cần làm để tăng sức đề kháng cho cơ thể. - GV giải nghĩa từ “sức đề kháng” - YCHS thảo luận nhóm 4, tìm hiểu về những việc làm giúp xây dựng “pháo đài” như: + Chúng ta nên uống như thế nào? + Chúng ta nên ăn thế nào?	- HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm	BGĐT

		<ul style="list-style-type: none"> + Chúng ta nên giữ vệ sinh cá nhân thế nào? + Chúng ta nên tập thể dục, thể thao thế nào? + Chúng ta cần bổ sung vi-ta-min gì? - GV quan sát, hỗ trợ HS. - Mời từng nhóm/tổ trình bày về các biện pháp xây dựng “pháo đài” của mình. - GV tổng kết lại các biện pháp tự chăm sóc sức khỏe cho chính mình thông qua ăn uống, vệ sinh cá nhân. Đó chính là bức tường để bảo vệ “pháo đài” cơ thể mình. - Cho 1 vài HS đọc bí kíp: Uống đủ nước, Cốc dùng riêng! Ăn rau xanh Tay rửa sạch, Năng luyện tập Lập “pháo đài”! 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 2, 3 nhóm trình bày. - HS khác chia sẻ, bổ sung -HS lắng nghe <p>HS đọc</p>	
10’	<p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: tự chăm sóc và bảo vệ bản thân</p> <p>MT: Nhấn mạnh sự cần thiết của việc tự bảo vệ sức khỏe để chống lại vi khuẩn, vi rút xâm nhập.</p>	<p>*Tiểu phẩm tương tác:” Câu chuyện của anh em vi khuẩn, vi rút”</p> <ul style="list-style-type: none"> - HDHS đóng tiểu phẩm “Câu chuyện của anh em vi khuẩn, vi rút”. + GV mời một nhóm HS sắm vai vi khuẩn, vi rút và các HS còn lại thực hiện các hoạt động tự bảo vệ sức khỏe bằng động tác cơ thể như ăn sữa chua, ăn rau xanh, tập thể dục, chạy bộ, ... - GV quan sát, hỗ trợ giúp HS xây dựng kịch bản. - Mời HS trình bày - GV nhận xét <p>* Kết luận: Một số vi khuẩn, vi rút có thể xâm nhập vào cơ thể và gây bệnh cho chúng ta. Vì vậy chúng ta cần tìm hiểu các biện pháp để tự bảo vệ sức khỏe của mình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -HS đóng vai - HS lắng nghe - HS thảo luận - HS lắng nghe 	BGĐT
3’	<p>III. Vận dụng</p> <p>MT: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà em hãy thực hiện các hoạt động tự chăm sóc sức khỏe hằng ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. 	BGĐT

Điều chỉnh sau tiết dạy:

			- HS lắng nghe	
4'	3.Hoạt động 2: Sơ kết thi đua tuần 21	-Sơ kết thi đua tuần 21 -Tiêu chí bình bầu thi đua: +Có việc làm tốt. +Thực hiện tốt nội quy trường lớp. Tham gia tích cực HĐ Đội. -Lớp trưởng nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp. Tuyên dương tổ, cá nhân tiêu biểu: Tồn tại: +Truy bài: +Xếp hàng: +Học tập: +Vệ sinh:	-HS lắng nghe -Lớp trưởng nhận xét đánh giá thi đua của lớp tuần 21	BGĐT
13'	4.Hoạt động 3: Triển khai kế hoạch tuần 22	-Lớp được phân công, đảm nhận công việc gì nữa? -GV phổ biến kế hoạch tuần 22. +Nề nếp: Duy trì tốt +Học tập: Tích cực thi đua dành nhiều thành tích. +Tham gia tích cực HĐ Đội. -YCHS thảo luận bàn biện pháp thực hiện (3') -GV nx, chốt lại những công việc trọng tâm của tuần tới.	-HS trả lời -HS trả lời -Lớp trưởng điều hành phần thảo luận của các tổ. -Các tổ trình bày kết quả thảo luận.	BGĐT
3'	III. Vận dụng *MT: HS Hoạt động nối tiếp lại Năng lực đặc thù đã học.	- Em hãy lên kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.mừng tuổi ông bà nội ngoại vào dịp Tết.	- HS thực hiện	

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Hướng dẫn học

Tên bài học: **Luyện viết: Giọt nước và biển lớn.**

Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 61/105

I. Yêu cầu cần đạt:

- Rèn kỹ năng nghe – viết cho HS.

II. Đồ dùng dạy học : Bảng nhóm, BGDTH

III. Hoạt động

1. Dự phòng bài tập để củng cố , mở rộng kiến thức đã học.

Tiếng Việt:
* Luyện viết: Giọt nước và biển lớn (đoạn cuối)
MT: HS viết đúng, đẹp
- YC HS đọc đoạn chính tả
- YC HS nêu các từ dễ viết sai
- YC HS viết các từ dễ viết sai ra vở nháp
- YC 2HS lên bảng viết
- YC HS nhận xét
- GV đọc – HS viết vở
- GV đọc soát lỗi cho HS
- GV nhận xét bài
- GV chiếu một số bài viết đẹp
⇒ Chốt: Kỹ năng nghe viết.

2. Hoạt động tiếp nối:

- HS nêu hoạt động được ôn luyện củng cố, mở rộng

- Nhận xét giờ học - tuyên dương Hs học tốt

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Hướng dẫn học

Tên bài học: **Ôn tập về phép nhân**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 62/105

I. Yêu cầu cần đạt:

- Toán: Cc, khắc sâu và mở rộng KT, KN bài Số bị chia, số chia, thương

II. Đồ dùng dạy học : Bảng nhóm

III. Hoạt động:

1. Dự phòng bài tập để củng cố , mở rộng kiến thức đã học.

Toán:
Bài 1: Tính?
$2 \times \dots = 12$ $2 \times \dots = 16$ $2 \times \dots = 10$
$5\text{kg} \times 1 = \dots$ $40\text{l} : 5 = \dots$ $35\text{cm} : 5 = \dots$
MT: HS biết kĩ năng tính
- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài, chữa bài – HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt đáp án
\Rightarrow Chốt: <i>Kĩ năng tính, viết đơn vị đo</i>
*Bài 2: Gia đình Hoa chỉ còn 20kg gạo. Vì có đông người nên mỗi ngày cả nhà ăn hết 2kg gạo. Hỏi số gạo trên đủ cho gia đình Hoa dùng trong bao nhiêu ngày?
MT: HS biết giải toán
- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài, chữa bài – HS nhận xét.
*Bài 3: Cho các số 2, 4, 5, 8, 10. Em hãy viết các phép chia từ các số đã cho.
MT: HS biết lập phép tính chia
- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài, chữa bài – HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt đáp án

2. Hoạt động tiếp nối:

- HS nêu hoạt động được ôn luyện củng cố, mở rộng

- Nhận xét giờ học - tuyên dương Hs học tốt

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 21

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Môn học: Hướng dẫn học

Tên bài học: **Ôn tập về dấu câu**

Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 14 tháng 02 năm 2025

GV: Nguyễn Thị Sim

Lớp: 2A6

Tiết: 63/105

I. Yêu cầu cần đạt:

- Rèn kỹ năng sử dụng các dấu câu.

II. Đồ dùng dạy học : Bảng nhóm

III. Hoạt động:

1. Dự phòng bài tập để củng cố , mở rộng kiến thức đã học.

Tiếng Việt:
Bài 1: Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào ô trống cuối mỗi câu sau:
a) Tôi nào em cũng đọc truyện cho bé Liên nghe <input type="checkbox"/>
b) Em hay đọc truyện gì cho bé Liên nghe <input type="checkbox"/>
c) Em đọc truyện Dế Mèn phiêu lưu kí <input type="checkbox"/>
MT: HS biết sử dụng dấu chấm, dấu hỏi chấm trong câu.
- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài, chữa bài – HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt đáp án
⇒ Chốt: Cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.
Bài 2: Điền dấu câu thích hợp vào đoạn văn sau:
(xốp trắng, trắng đục, giòn, dòng sữa, căng tròn)
Quả vú sữa căng tròn <input type="checkbox"/> bóng mịn như chứa nắng ở bên trong <input type="checkbox"/> Còn gì thích thú hơn khi được thưởng thức dòng sữa trắng đục <input type="checkbox"/> mát lạnh <input type="checkbox"/> thấm vào đầu lưỡi như dòng sữa mẹ <input type="checkbox"/> Tách đôi quả vú sữa thấy một lớp thịt xốp trắng thơm ngậy như cùi dừa. Ở giữa là một lớp nhân trong như lòng trắng trứng, ăn vào vừa giòn <input type="checkbox"/> vừa béo <input type="checkbox"/>
MT: HS điền hoàn chỉnh đoạn văn
- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài, chữa bài – HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt đáp án
⇒ Chốt: Cách sử dụng dấu câu

2. Hoạt động tiếp nối:

- HS nêu hoạt động được ôn luyện củng cố, mở rộng

- Nhận xét giờ học - tuyên dương Hs học tốt

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

